

Bản án số: 69/2022/HSST
Ngày 27-12-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN LÃO, T PHỐ HẢI PHÒNG

- T phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tuấn Anh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Thắng;

Bà Trịnh Thị Sớm.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lương Đăng Bùi - Thư ký Tòa án nhân dân huyện An Lão, T phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Lão, T phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Trần Công Tài - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 12 năm 2022, tại điểm cầu trung tâm: Trụ sở Tòa án nhân dân huyện An Lão, T phố Hải Phòng và điểm cầu T phần tại: Nhà tạm giữ Công an huyện An Lão, xét xử sơ thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự thụ lý số 65/2022/TLST-HS ngày 22 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 285/2022/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 12 năm 2022, đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Văn D, nơi sinh: Hải Phòng, nơi cư trú: Thôn T, xã A, huyện A, Hải Phòng, nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 07/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T và bà Hoàng Thị T; bị cáo đã ly hôn vợ, có 02 con: con lớn sinh năm 1993, con nhỏ sinh năm 1995; tiền sự: Không, tiền án: Tại Bản án số 246/2015/HSST ngày 30 tháng 9 năm 2015 của Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, T phố Hồ Chí Minh xử phạt 27 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”, bị cáo chưa chấp hành xong bản án về phần án phí nên chưa được xóa án tích. Nhân thân: Có 04 tiền án đã được xóa án tích. Ngày 22 tháng 02 năm 1989 Tòa án nhân dân quận Tân Bình, T phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản của công dân”. Bản án số 06 ngày 28 tháng 7 năm 1989 của Tòa án nhân dân huyện An Lão, Hải Phòng xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”. Bản án số 13 ngày 28 tháng 6 năm 1990 của Tòa án nhân dân huyện An Lão xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản của công dân”, quy định tại khoản 1 Điều 155 Bộ luật Hình sự năm 1985. Tổng hợp với hình phạt 06 tháng tù

tại Bản án số 06 ngày 28 tháng 7 năm 1989, buộc phải chấp hành 15 tháng tù, tính từ ngày 28 tháng 4 năm 1990. Bản án số 87 ngày 23 tháng 4 năm 2013 của Tòa án nhân dân quận Tân Phú xử phạt 02 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999. Bị cáo bắt tạm giam từ ngày 10 tháng 6 năm 2022, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện An Lão, có mặt tại phiên tòa.

2. Bùi Đức Q, nơi sinh: Hải Phòng, nơi cư trú: Thôn Đ, xã T, huyện A, Hải Phòng, nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Đức H và bà Lê Thị Y; bị cáo có vợ là Nguyễn Thị H và 02 con: con lớn sinh năm 2019, con nhỏ sinh năm 2021; Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Tại Bản án phúc thẩm số 12 ngày 02 tháng 3 năm 2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La giữ nguyên Bản án sơ thẩm số 36 ngày 14 tháng 12 năm 2016 của Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, xử phạt 24 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”, đã được xóa án tích. Bị cáo bị bắt truy nã và tạm giữ từ ngày 16 tháng 8 năm 2022 đến ngày 19 tháng 8 năm 2022 chuyển tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện An Lão, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 15 phút ngày 06 tháng 4 năm 2022, Công an xã An Thắng, huyện An Lão, T phố Hải Phòng phát hiện tại nhà của Nguyễn Văn D ở thôn T, xã A, huyện A, T phố Hải Phòng có 04 đối tượng đang sử dụng trái phép chất ma túy gồm: Nguyễn Văn D, Bùi Đức Q, Lương Văn H, Đỗ Duy T. Thu giữ các vật chứng: 01 chai nhựa cao 17cm, nắp màu đỏ bị đục 02 lỗ, trong đó có 01 lỗ gắn ống hút nhựa màu trắng dài 40cm, 01 lỗ gắn 01 bầu thủy tinh hình chữ V có 01 cạnh dài 07cm hình trụ tròn và 01 cạnh dài 5,5cm có đầu hình ống bầu, trong ống bầu bám dính tạp chất màu đen (nghỉ là ma túy), 01 bật lửa gas nhãn hiệu Hoa Việt đều để trên mặt bàn kê ở giữa phòng ngủ của D; tạm giữ của H 01 điện thoại di động Oppo màu tím có ốp lưng màu đen, của T 01 điện thoại di động Iphone 6 màu vàng, của D 01 điện thoại di động Oppo màu đen, của Q 01 điện thoại di động Redmi Note 8 màu xanh. Cơ quan Công an đã lập biên bản vụ việc và niêm phong vật chứng.

Kiểm tra nơi ở của D, Cơ quan Công an phát hiện, thu giữ: 01 túi nilon màu trắng kích thước (07x10)cm và 01 ống nhựa dạng ống hút màu trắng kích thước (2,8x0,7)cm. Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện An Lão khám xét khẩn cấp nơi ở của Bùi Đức Q và Lương Văn H nhưng không thu giữ được đồ vật, tài liệu gì liên quan.

Xét nghiệm chất ma túy có trong nước tiểu của Nguyễn Văn D, Bùi Đức Q, Lương Văn H, Đỗ Duy T ngày 06 tháng 4 năm 2022 tại Cơ sở cai nghiện ma túy số

02 Hải Phòng cho kết quả: D, Q, H, T đều dương tính với chất ma túy Methamphetamine.

Bản giám định số 142 ngày 12 tháng 4 năm 2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an T phố Hải Phòng kết luận: “*Tạp chất màu nâu bám dính trong tàu thủy tinh gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, không đủ điều kiện xác định khối lượng chất ma túy bám dính trên*”.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện An Lão, các đối tượng khai nhận: Sáng ngày 06 tháng 4 năm 2022 Q, H và T đến nhà D chơi. Khoảng 10 giờ cùng ngày, Q và H nảy sinh ý định sử dụng chất ma túy nên mỗi người góp 100.000 đồng đưa cho D đi mua ma túy đá về để sử dụng. D cầm tiền đi bộ ra ngoài đường, cách nhà mình khoảng 200m thì gặp một người nam giới không quen biết bán cho D 200.000 đồng được 01 ống nhựa chứa ma túy đá. D cầm ma túy về nhà, chỉ cho Q bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá ở trên nóc tủ kê sát cửa phòng ngủ. Q lấy bộ dụng cụ, đặt lên bàn uống nước, cho ma túy đá vào tàu thủy tinh rồi châm lửa cho cả 04 người hút ma túy trong tàu. Đến khoảng 11 giờ 15 phút cùng ngày thì bị Công an xã An Thắng kiểm tra phát hiện, lập biên bản vụ việc như nội dung nêu trên.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn D, Bùi Đức Q đã khai nhận hành vi phạm tội như nội dung vụ án ở trên.

Bản Cáo trạng số 67/CT-VKS ngày 22 tháng 11 năm 2022, của Viện kiểm sát nhân dân huyện An Lão, T phố Hải Phòng truy tố Nguyễn Văn D, Bùi Đức Q về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện An Lão kết luận các bị cáo Nguyễn Văn D, Bùi Đức Q phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 58, Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt Nguyễn Văn D từ 10 (mười) đến 11 (mười một) năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 58, Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt Bùi Đức Q từ 09 (chín) đến 10 (mười) năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

- Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

- Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy tàu thủy tinh sau khi xử lý mẫu giám định được niêm phong lại trong bì giấy, dấu niêm phong số 142MT/PC09 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an T phố Hải Phòng; 01 chai nhựa cao 17cm, có nắp màu đỏ bị đục 02 lỗ, 01 lỗ gắn 01 ống nhựa màu trắng dài 40cm; 01 bật lửa nhãn hiệu Hoa Việt; 01 túi nilon màu trắng kích thước (07x10)cm; 01 ống nhựa dạng ống hút màu trắng kích thước (2,8x0,7)cm (theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 23 tháng 11 năm 2022). Trả lại 01 điện thoại di động Iphone 6 màu vàng cho Đỗ Duy

T. Đối với điện thoại Oppo màu đen và Redmi Note 8 trả lại cho Nguyễn Văn D và Bùi Đức Q nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện An Lão, T phố Hải Phòng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện An Lão T phố Hải Phòng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về tội danh:

[2] Lời khai của Nguyễn Văn D, Bùi Đức Q tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của người chứng kiến, phù hợp với biên bản vụ việc ngày 06 tháng 4 năm 2022, phiếu xét nghiệm ngày 06 tháng 4 năm 2022; Bản giám định số 142 ngày 12 tháng 4 năm 2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an T phố Hải Phòng cũng như tài liệu khác có trong hồ sơ đã được xem xét công khai tại phiên tòa. Nên đủ cơ sở kết luận: Khoảng 11 giờ 15 phút ngày 06 tháng 4 năm 2022, tại nhà của Nguyễn Văn D ở thôn T, xã A, huyện A, T phố Hải Phòng, tổ công tác Công an xã An Thắng, huyện An Lão đã phát hiện Nguyễn Văn D, Bùi Đức Q có hành vi cung cấp chất ma túy, địa điểm, phương tiện, dụng cụ cho các đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy. Theo phiếu xét nghiệm ngày 06 tháng 4 năm 2022 và bản giám định số 142 ngày 12 tháng 4 năm 2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an T phố Hải Phòng thì chất ma túy D, Q và các đối tượng khác sử dụng là Methamphetamine. Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, STT: 323 theo Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ quy định danh mục chất ma túy và tiền chất. Như vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện An Lão, T phố Hải Phòng truy tố các bị cáo Nguyễn Văn D, Bùi Đức Q phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo Điều 255 Bộ luật Hình sự là có căn cứ và phù hợp pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng định khung: Lương Văn H, Bùi Đức Q đã góp mỗi người 100.000 đồng đưa cho Nguyễn Văn D đi mua ma túy để H, Q, D và Đỗ Duy T sử dụng tại nhà D. Do đó các bị cáo Nguyễn Văn D, Bùi Đức Q đã phạm tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự “...Đối với 02 người trở lên”.

[4] Hành vi của Nguyễn Văn D, Bùi Đức Q là nguy hiểm cho xã hội đã trực tiếp xâm phạm chính sách quản lý độc quyền chất ma túy của Nhà nước. Do đó, cần phải xử lý nghiêm mới đủ tác dụng để cải tạo, giáo dục và đáp ứng yêu cầu phòng ngừa chung.

- Về vai trò, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo.

[5] Về tình tiết tăng nặng: Bùi Đức Q phạm tội không phải chịu tình tiết tăng nặng quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự. Đối với Nguyễn Văn D tại Bản án số 246/2015/HSST ngày 30 tháng 9 năm 2015 của Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, TP Hồ Chí Minh xử phạt 27 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”, quy định tại khoản 2 Điều 104 BLHS 1999. D chấp hành xong hình phạt tù ngày 26 tháng 02 năm 2017 nhưng chưa chấp hành xong phần án phí nên chưa được xóa án tích. Do đó, lần phạm tội này Nguyễn Văn D phải chịu 01 tình tiết tăng nặng là “*tái phạm*”, quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ: Nguyễn Văn D và Bùi Đức Q T khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên đều được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về vai trò: Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, các bị cáo cùng nhau thực hiện tội phạm. Nguyễn Văn D là chủ nhà, là người trực tiếp đi mua ma túy và chỉ bộ dụng cụ cho cả nhóm sử dụng ma túy, ngoài ra, lần phạm tội này Nguyễn Văn D phải chịu 01 tình tiết tăng nặng là “*tái phạm*” nên có vai trò cao nhất trong vụ án. Bùi Đức Q là người góp tiền, lấy bộ dụng cụ và châm lửa cho cả nhóm sử dụng ma túy nên giữ vai trò là người thực hành tích cực và xếp sau D trong vụ án. Từ những nhận định trên thấy việc áp dụng các điểm, khoản, điều luật đối với các bị cáo như Kiểm sát viên đã viện dẫn và đề nghị tại phiên tòa là phù hợp.

[7] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo Nguyễn Văn D và Bùi Đức Q không có công việc ổn định, hiện tại không có thu nhập và tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là có căn cứ và phù hợp pháp luật.

[8] Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy tẩu thủy tinh sau khi xử lý mẫu giám định được niêm phong lại trong bì giấy, dấu niêm phong số 142MT/PC09 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an TP Hồ Chí Minh; 01 chai nhựa cao 17cm, có nắp màu đỏ bị đục 02 lỗ, 01 lỗ gắn 01 ống nhựa màu trắng dài 40cm; 01 bật lửa nhãn hiệu Hoa Việt; 01 túi nilon màu trắng kích thước (07x10)cm; 01 ống nhựa dạng ống hút màu trắng kích thước (2,8x0,7)cm (theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 23 tháng 11 năm 2022). Trả lại 01 điện thoại di động Iphone 6 màu vàng cho Đỗ Duy T. Đối với điện thoại Oppo màu đen và Redmi Note 8 trả lại cho Nguyễn Văn D và Bùi Đức Q nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[9] Trong vụ án này, Lương Văn H đã bị khởi tố bị can về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, quy định tại Điều 255 Bộ luật Hình sự nhưng H bỏ trốn, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện An Lão đã ra Quyết định truy nã số

12 ngày 14/6/2022, Quyết định tách vụ án hình sự số 03 ngày 28/10/2022 đối với hành vi của Lương Văn H, khi nào bắt được sẽ xử lý sau. Đối với Đỗ Duy T (sinh năm 1987, trú tại tổ dân phố Xuân Áng, thị trấn Trường Sơn, huyện An Lão) chỉ là người thụ hưởng nên không bị khởi tố về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Tuy nhiên T có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nên Công an huyện An Lão đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo khoản 1 Điều 23 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ. Nguyễn Văn D khai mua chất ma túy của một người nam giới không quen biết khi D đi ra khỏi ngõ nhà mình khoảng 200m. Cơ quan điều tra chưa làm rõ được người bán trái phép chất ma túy cho D nên tiếp tục điều tra, xử lý sau.

[10] Về án phí: Các bị cáo Nguyễn Văn D và Bùi Đức Q phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 58, Điều 38 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn D 10 (mười) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giam là ngày 10 tháng 6 năm 2022.

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 58, Điều 38 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt: Bị cáo Bùi Đức Q 09 (chín) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ là ngày 16 tháng 8 năm 2022.

- Về vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 47 của Bộ luật Hình sự.

+ Tịch thu tiêu hủy tàu thủy tinh sau khi xử lý mẫu giám định được niêm phong lại trong bì giấy, dấu niêm phong số 142MT/PC09 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an T phố Hải Phòng; 01 chai nhựa cao 17cm, có nắp màu đỏ bị đục 02 lỗ, 01 lỗ gắn 01 ống nhựa màu trắng dài 40cm; 01 bật lửa nhãn hiệu Hoa Việt; 01 túi nilon màu trắng kích thước (07x10)cm; 01 ống nhựa dạng ống hút màu trắng kích thước (2,8x0,7)cm (theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 23 tháng 11 năm 2022).

+ Trả lại 01 điện thoại di động Iphone 6 màu vàng cho Đỗ Duy T (theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 23 tháng 11 năm 2022).

+ Tạm giữ điện thoại Oppo màu đen của Nguyễn Văn D và điện thoại Redmi Note 8 của Bùi Đức Q để đảm bảo thi hành án (theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 23 tháng 11 năm 2022).

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm

2016, của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Các bị cáo Nguyễn Văn D và Bùi Đức Q phải nộp mỗi bị cáo 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo bản án: Bị cáo Nguyễn Văn D và Bùi Đức Q được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND TP. Hải Phòng;
- VKS ND TP. Hải Phòng;
- Phòng PV06, PC10 CATP;
- Sở Tư pháp TP. Hải Phòng;
- VKS ND huyện An Lão;
- Công an huyện An Lão;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ; HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Tuấn Anh

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Tuấn Anh